

Số: 1439 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hội nhập khoa học và công nghệ quốc tế

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 301/QĐ-TTg ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hội nhập khoa học và công nghệ quốc tế trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 3158/QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hội nhập khoa học và công nghệ quốc tế.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hội nhập khoa học và công nghệ quốc tế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB.



Nguyễn Quân

ĐIỀU LỆ

Tổ chức và hoạt động của

Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hội nhập khoa học và công nghệ quốc tế
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1439/QĐ-BKHCN, ngày 16 / 6 /2014

của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hội nhập khoa học và công nghệ quốc tế (gọi tắt là Trung tâm) là tổ chức khoa học và công nghệ công lập trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng nghiên cứu và phát triển hội nhập khoa học và công nghệ quốc tế.

Trung tâm có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là Center for Vietnam Science and Technology Internationalization Promotion (viết tắt là VISTIP).

2. Trung tâm được thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo quy định tại Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật.

3. Trung tâm có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và tài khoản tại Kho bạc nhà nước và Ngân hàng để hoạt động và giao dịch. Trung tâm có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng trình Bộ trưởng phương hướng, chủ trương và kế hoạch hoạt động của Trung tâm năm năm, hằng năm và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng dự thảo chương trình, dự án, đề án về hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ; chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo văn bản pháp luật khi được Bộ trưởng giao; tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực hợp tác quốc tế và phát triển hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ.

3. Điều tra, khảo sát, đánh giá trình độ và năng lực hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ của các cá nhân, tổ chức.

4. Phối hợp xây dựng tiêu chí, phương pháp phân loại và xếp hạng đối tác, lĩnh vực ưu tiên trong hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ; nghiên cứu chính sách, kinh nghiệm hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ để triển khai áp dụng tại Việt Nam.

5. Chủ trì xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng cơ sở dữ liệu về hợp tác và hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ, trong đó có cơ sở dữ liệu về nhà khoa học Việt Nam ở nước ngoài, nhà khoa học nước ngoài và các tổ chức khoa học và công nghệ.

6. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao nhận thức về hội nhập và hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ cho các tổ chức, cá nhân.

7. Thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế và phát triển hội nhập khoa học và công nghệ quốc tế trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

8. Phối hợp với các đơn vị có liên quan khai thác thông tin từ mạng lưới các cơ quan đại diện khoa học và công nghệ Việt Nam ở nước ngoài để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

9. Thực hiện các hoạt động dịch vụ trong hợp tác và hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật, bao gồm:

a) Tư vấn về đầu tư khoa học và chuyển giao công nghệ, áp dụng các công nghệ và giải pháp quản lý tiên tiến tại các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp; tư vấn, hỗ trợ hình thành các chương trình, đề tài, dự án, nhiệm vụ hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ và việc xây dựng, chương trình, kế hoạch hội nhập và hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ tại các bộ, ngành và địa phương.

b) Tổ chức đoàn đi công tác, học tập, nghiên cứu ở nước ngoài cho các cá nhân, tổ chức trong và ngoài Bộ Khoa học và Công nghệ.

c) Tổ chức hội nghị, hội thảo, giới thiệu, quảng bá công nghệ cho các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước.

d) Khai thác, tìm kiếm, huy động các nguồn lực hỗ trợ, đào tạo, bồi dưỡng từ các chương trình, dự án, đề án hợp tác với nước ngoài; cung cấp các dịch vụ đào tạo theo yêu cầu của các đối tác trong và ngoài nước.

10. Quản lý nhân lực, tài sản, tài liệu của Trung tâm theo phân cấp của Bộ và theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện những nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 3. Lãnh đạo Trung tâm

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm Giám đốc và không quá 03 Phó giám đốc.

2. Giám đốc Trung tâm do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bổ nhiệm, miễn nhiệm và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

3. Giúp việc cho Giám đốc Trung tâm có các Phó giám đốc, được Giám đốc phân công phụ trách một hoặc một số mặt công tác cụ thể của Trung tâm. Các Phó giám đốc chịu trách nhiệm trước Giám đốc về nhiệm vụ được phân công. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các Phó giám đốc Trung tâm do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Trung tâm.

4. Trong trường hợp Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó giám đốc được ủy quyền thay mặt Giám đốc điều hành và giải quyết công việc của Trung tâm.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm

1. Văn phòng.
2. Phòng Nghiên cứu khoa học
3. Phòng Thông tin và Dữ liệu.
4. Phòng Sự kiện khoa học và công nghệ.
5. Phòng Dịch vụ và Hỗ trợ phát triển.

Giám đốc Trung tâm quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức hoạt động của các đơn vị trực thuộc Trung tâm.

Giám đốc Trung tâm quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc Trung tâm theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ của Bộ và theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nhân lực của Trung tâm

1. Công chức, viên chức.
2. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động.
3. Người làm việc theo chế độ cộng tác viên, chuyên gia, cố vấn.

Điều 6. Chế độ làm việc

1. Trung tâm được tổ chức và hoạt động theo chế độ thủ trưởng, kết hợp với bàn bạc tập thể.
2. Trung tâm thực hiện chế độ làm việc, quan hệ công tác với các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ theo Quy chế làm việc của Bộ và các quy định khác do Bộ trưởng ban hành.
3. Trung tâm có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan ngoài Bộ theo quy định khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Chương III

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 7. Tài chính

1. Nguồn thu:
 - a) Từ Ngân sách nhà nước cấp.
 - b) Từ hoạt động sự nghiệp của Trung tâm.
 - c) Từ hoạt động dịch vụ của Trung tâm.
 - d) Các nguồn thu hợp pháp khác.
2. Các khoản chi:
 - a) Chi hoạt động thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
 - b) Chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
 - c) Chi mua sắm, sửa chữa tài sản cố định và đầu tư xây dựng cơ bản.
 - d) Chi hoạt động cung ứng dịch vụ, chi tài trợ cho các hoạt động liên quan đến hợp tác và hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ.
 - đ) Chi thực hiện các dự án hợp tác với các đối tác nước ngoài.
 - e) Chi thuê lao động.
 - g) Chi thực hiện nhiệm vụ đột xuất được giao.
 - h) Các khoản chi khác theo quy định.

Điều 8. Chế độ quản lý tài chính và tài sản

Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn tài chính, tài sản của Trung tâm; thực hiện nghĩa vụ tài chính và chế độ kế toán theo quy định hiện hành của nhà nước; trích lập các loại Quỹ và xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để làm căn cứ kiểm soát chi theo quy định của pháp luật.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành
2. Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hội nhập khoa học và công nghệ quốc tế phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức thực hiện Điều lệ này.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này do Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hội nhập khoa học và công nghệ quốc tế phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét quyết định./.

